

**AGREEMENT
BETWEEN
THE GOVERNMENT OF THE KINGDOM OF CAMBODIA
AND
THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
ON VISA EXEMPTION
FOR HOLDERS OF ORDINARY PASSPORTS**

The Government of the Kingdom of Cambodia and the Government of the Socialist Republic of Vietnam, hereinafter referred to as 'the Parties',

Considering the ASEAN Framework Agreement on Visa Exemption signed in Kuala Lumpur on 25 July 2006, and with a view to further strengthen and develop friendly relations between the two governments and peoples,

Desiring to streamline the procedure for mutual travel of their citizens holding ordinary passports,

Have agreed as follows:

ARTICLE 1

Nationals of both Parties holding ordinary passports with at least six (6) months validity from the date of entry, shall be exempted from entry or transit visa to enter or depart from the territory of the other Party through the bilateral, international border checkpoints recognized by the two Parties, and international checkpoints according to laws and regulations of each Party.

ARTICLE 2

- 1. Nationals of both Parties referred to in Article 1 of this Agreement shall be permitted to stay in the territory of the other Party for a period not exceeding fourteen (14) days from the date of entry.*
- 2. Nationals of either Party intending to enter the territory of the other Party and staying in excess of fourteen (14) days are required to apply for visas prior to their entry.*

[Handwritten signature]

R

3. *In case of necessity, the nationals of either Party shall apply for the extension of their stay by completing necessary formalities in accordance with the relevant immigration procedures of the host Party.*

ARTICLE 3

Nationals of either Party will abide by other Party's laws and regulations in force during their stay in respective territories.

ARTICLE 4

The Parties shall reserve the right to deny entry into its territory the nationals of the other Party considered undesirable or to shorten or terminate their stay in the territory without citing any reason.

ARTICLE 5

The Parties shall send to each other through diplomatic channels the specimens of their respective ordinary passports currently in use within thirty (30) days after this Agreement takes effect. In case either Party modifies its ordinary passport, the specimen of the new passport shall be sent to the other Party at least thirty (30) days prior to its use.

ARTICLE 6

Either Party may temporarily, partially or fully, suspend the implementation of this Agreement for reason of national security, public order or health. The commencement and termination of such suspension will be notified to the other Party, not later than 15 days from the date of the commencement and termination of such suspension of this Agreement, through diplomatic channels.

This Agreement may be amended and/or supplemented in writing by mutual consent of the Parties through diplomatic channels.

R

[Signature]

ARTICLE 7

Any difference or dispute arising from the interpretation and/or implementation of this Agreement will be settled by consultation or negotiation through diplomatic channels.

ARTICLE 8

This Agreement shall enter into force thirty (30) days from the date of signing.

Either Party may notify the other Party in writing of its intention to terminate the Agreement, through diplomatic channels. The Agreement will be terminated after sixty (60) days from the date of the receipt of such notification of the other Party.

IN WITNESS WHEREOF, the undersigned, duly authorized thereto by their respective Governments, have signed this Agreement.

Done at Hanoi on this 04 day of November 2008 in two originals, in Khmer, Vietnamese and English, all texts being equally authentic. In case of any divergence, the English text shall prevail.

*For the Government of
the Kingdom of Cambodia*

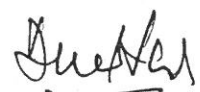
*For the Government of
the Socialist Republic of Vietnam*



*HOR Namhong
Deputy Prime Minister,
Minister of Foreign Affairs
and International Cooperation*



*PHAM Gia Khiem
Deputy Prime Minister,
Minister of Foreign Affairs*



HIỆP ĐỊNH
GIỮA
CHÍNH PHỦ VƯƠNG QUỐC CĂM-PU-CHIA
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VỀ MIỄN THỊ THỰC
CHO NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU PHỔ THÔNG

Chính phủ Vương quốc Căm-pu-chia và Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, sau đây gọi tắt là “các Bên”,

Phù hợp với Hiệp định khung ASEAN về miễn thị thực ký tại Kuala Lumpur ngày 25 tháng 7 năm 2006, và mong muốn tăng cường và phát triển hơn nữa quan hệ hữu nghị tốt đẹp giữa hai Chính phủ và nhân dân hai nước,

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của công dân hai nước mang hộ chiếu phổ thông,

Đã thỏa thuận như sau:

ĐIỀU 1

Công dân của các Bên mang hộ chiếu phổ thông còn giá trị sử dụng ít nhất 6 tháng kể từ ngày nhập cảnh, được miễn thị thực khi nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh lãnh thổ Bên kia qua các cửa khẩu song phương dành cho công dân hai nước, các cửa khẩu quốc tế biên giới đất liền được hai Bên công nhận, các cửa khẩu quốc tế khác phù hợp với quy định của mỗi Bên.

ĐIỀU 2

1. Công dân của các Bên theo quy định tại Điều 1 của Hiệp định này được phép tạm trú trên lãnh thổ của Bên kia trong thời hạn không quá mười bốn (14) ngày kể từ ngày nhập cảnh.

12

Sue Kas

2. Công dân của Bên này dự định nhập cảnh lãnh thổ của Bên kia với thời gian tạm trú trên mười bốn (14) ngày phải xin thị thực trước khi nhập cảnh Bên kia.

3. Trong trường hợp cần thiết, công dân của một Bên có thể xin gia hạn thời gian tạm trú ở Bên kia với điều kiện phải hoàn tất các thủ tục cần thiết theo các quy định về xuất nhập cảnh của Bên đó.

ĐIỀU 3

Công dân của Bên này phải tôn trọng pháp luật và quy định hiện hành của Bên kia trong thời gian tạm trú trên lãnh thổ của Bên đó.

ĐIỀU 4

Mỗi Bên bảo lưu quyền từ chối nhập cảnh, rút ngắn hoặc chấm dứt thời hạn tạm trú trên lãnh thổ nước mình đối với công dân của Bên kia bị coi là người không được hoan nghênh mà không cần thông báo lý do.

ĐIỀU 5

Các Bên trao cho nhau qua đường ngoại giao các mẫu hộ chiếu phổ thông hiện hành trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày Hiệp định này có hiệu lực. Trường hợp một Bên thay đổi mẫu hộ chiếu phổ thông thì phải trao cho Bên kia mẫu hộ chiếu phổ thông mới trong vòng ba mươi (30) ngày trước khi đưa vào sử dụng.

ĐIỀU 6

Mỗi Bên có thể tạm đình chỉ một phần hoặc toàn bộ việc thực hiện Hiệp định này vì lý do an ninh quốc gia, trật tự xã hội hoặc sức khỏe cộng đồng. Việc tạm đình chỉ và chấm dứt việc tạm đình chỉ thực hiện Hiệp định phải được thông báo cho Bên kia qua đường ngoại giao trong vòng 15 ngày kể từ ngày tạm đình chỉ hoặc chấm dứt tạm đình chỉ việc thực hiện Hiệp định này.

Hiệp định này có thể được sửa đổi và/hoặc bổ sung theo thỏa thuận bằng văn bản giữa các Bên qua đường ngoại giao.

ĐIỀU 7

Mọi bất đồng và tranh chấp nảy sinh giữa các Bên liên quan đến việc thực hiện hoặc giải thích Hiệp định này sẽ được giải quyết thông qua tham vấn và thương lượng qua đường ngoại giao.

ĐIỀU 8

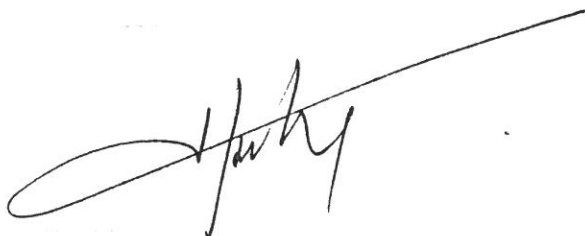
Hiệp định này có hiệu lực sau ba mươi (30) ngày kể từ ngày ký.

Một Bên có thể thông báo cho Bên kia ý định hủy bỏ Hiệp định này bằng văn bản thông qua đường ngoại giao. Hiệp định sẽ chấm dứt hiệu lực sau sáu mươi (60) ngày kể từ ngày một Bên nhận được thông báo của Bên kia về ý định hủy bỏ Hiệp định.

Để làm bằng, những người ký dưới đây, được Chính phủ nước mình ủy quyền, đã ký Hiệp định này.

Làm tại Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2008 thành hai (02) bản, mỗi bản bằng tiếng Khmer, tiếng Việt và tiếng Anh. Các văn bản có giá trị như nhau, trường hợp có sự giải thích khác nhau thì văn bản tiếng Anh được dùng để đối chiếu.

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
VƯƠNG QUỐC
CĂM-PU-CHIA**



HOR Namhong
Phó Thủ tướng
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao
và Hợp tác quốc tế

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**



PHẠM GIA KHIÊM
Phó Thủ tướng
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

